

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

Số: 22/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 27 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 438/TTr-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Báo cáo thẩm tra số 93/BC-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2024, cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện	Số lượng	
		Cán bộ, công chức cấp xã (người)	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (người)
1	Huyện Cái Bè	562	362
2	Huyện Cai Lậy	355	227
3	Huyện Tân Phước	247	151
4	Huyện Châu Thành	488	304
5	Huyện Chợ Gạo	394	242
6	Huyện Gò Công Tây	276	172
7	Huyện Gò Công Đông	295	191
8	Huyện Tân Phú Đông	130	82
9	Thị xã Cai Lậy	333	199
10	Thị xã Gò Công	253	152
11	Thành phố Mỹ Tho	389	242
	Tổng cộng	3.722	2.324

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình